

Số: 110/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Tường, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2025/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kim H, sinh năm 2003;
HKTT: Thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc
 - Bị đơn: Anh Phùng Minh T, sinh năm 2000;
Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Kim H và anh Phùng Minh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H và anh T thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là Phùng Tiến A, sinh ngày 14/01/2023. Hiện nay đang ở cùng chị H. Ly hôn, chị H và anh T thoả thuận để anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh T không yêu cầu chị Hương cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Kim H tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0002707 ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Hoàn trả cho chị H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán

Nguyễn Trường Sơn

